



1-22

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K11 THI HẾT HỌC PHẦN KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025

Học phần: Kinh tế công cộng

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000001	1101071116	Nguyễn Quỳnh Mai	Anh	12/10/2004	KL11A	01	22	3,3	1	Đạt	lẻ
2	000002	1101070430	Nguyễn Phan Hải	Đăng	30/07/2005	KL11A	01	21	4,5	1	Đạt	chẵn
3	000003	1101070432	Lê Thị Nhật	Dương	18/03/2005	KL11A	01	20	5,0	1	Đạt	lẻ
4	000004	1101071425	Nguyễn Tùng	Dương	10/02/2005	KL11A	01	19	5,0	1	Đạt	chẵn
5	000005	1101070438	Ninh Thị Thu	Huệ	28/12/2005	KL11A	01	18	4,4	1	Huệ	lẻ
6	000006	1101070446	Nguyễn Hà	Mai	17/06/2005	KL11A	01	17	5,5	1	Mai	Chẵn
7	000007	1101071130	Bùi Ngọc Quang	Minh	10/11/2005	KL11A	01	16	4,0	1	Minh	lẻ
8	000008	1101071135	Đỗ Thị Anh	Phương	23/10/2005	KL11A	01	15	6,8	1	Phương	Chẵn
9	000009	1101070454	Vũ Thị Minh	Thu	10/10/2005	KL11A	01	14	5,3	1	Thu	lẻ
10	000010	1101071115	Nguyễn Gia Tuấn	Anh	13/12/2005	QL11A	01	13	8,3	1	Anh	chẵn
11	000011	1101071122	Lưu Thị	Hằng	19/03/2005	QL11A	01	12	5,8	1	Hằng	lẻ
12	000012	1101070435	Đinh Trọng	Hiệp	11/02/2004	QL11A	01	11	5,5	1	Hiệp	chẵn
13	000013	1101070436	Nguyễn Ích	Hoàng	25/03/2005	QL11A	01	10	5,5	1	Hoàng	lẻ
14	000014	1101070440	Đào Ngọc	Huyền	22/08/2005	QL11A	01	9	3,0	1	Huyền	chẵn
15	000015	1101071353	Đỗ Ngọc	Kiên	12/05/2005	QL11A	01	8	6,3	1	Kiên	lẻ
16	000016	1101070449	Đàm Thị Quỳnh	Như	22/10/2005	QL11A	01	7	5,0	1	Như	chẵn
17	000017	1101071136	Vũ Ngọc	Phương	12/08/2005	QL11A	01	6	6,3	1	Phương	lẻ
18	000018	1101070452	Đỗ Thị	Quỳnh	30/10/2004	QL11A	01	5	8,3	1	Quỳnh	Chẵn
19	000019	1101070702	Nguyễn Hương	Thảo	08/06/2005	QL11A	01					HP,ĐK
20	000020	1101070456	Lê Trọng	Thuận	06/09/2005	QL11A	01	4	4,5	1	Thuận	chẵn
21	000021	1101070457	Trần Đức	Toàn	16/02/2005	QL11A	01	3	7,5	1	Toàn	lẻ
22	000022	1101070458	Đỗ Thiên	Trang	01/05/2005	QL11A	01	2	6,5	1	Trang	chẵn
23	000023	1001070455	Trịnh Hữu	Tường	14/02/2004	QL11A	01					HP,ĐK
24	000024	1101070462	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	08/06/2005	QL11A	01	1	3,7	1	Xuân	chẵn

Tổng số sinh viên dự thi: 22

Ngày ... tháng ... năm 2025

Tổng số tờ giấy thi: 22

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2

Tổng số biên bản: 0

Trần Thu Nga

Nguyễn Thị Phương Hoa